TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH G** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 17/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đặng Anh Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Đình Hưng

+ Bà Lê Thị Cần

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đoàn Thị Minh Chinh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS, ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lưu Quốc M, tên gọi khác: không, sinh năm 1986, tại: huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn Ia Kle, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quốc K, sinh năm 1953 và bà Hà Thị T, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên là Trần Thị N, sinh năm 1989; bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 18/4/2023 cho đến nay tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Trần Thị T, sinh năm 1992. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Tổ 4, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh G.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1987. Vắng mặt (đang bị tạm giam trong vụ án khác).

Trú tại: Tổ 4, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh G.

+ Anh Đặng Thái S, sinh năm 1985. Có mặt.

Trú tại: Làng Nú, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Lê Văn Trung, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 3, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/01/2023, do có mâu thuẫn từ trước nên giữa anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh G và Lưu Quốc M xảy ra tranh cãi nhau tại nhà anh Đặng Thái S, sinh năm 1985 thuộc làng Nú, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Sau đó, L sử dụng dao chém vào đầu của Lưu Quốc M gây thương tích. Lúc này anh S và những người có mặt tại đó can ngăn và giật con dao trên tay của L. L bỏ chạy ra phía ngoài đường thì bị M đuổi theo dùng tay, chân tấn công và đánh L ngã xuống đường nhựa. Sau đó, L bỏ chạy, trốn vào trong xe ô tô biển kiểm soát 81A-244.40 của chị Trần Thị T, sinh năm 1992 (vợ của L), trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh G đang đậu gần đó. Thấy vậy, M tiếp tục đuổi theo và giật trên tay của S 01 (một) con dao dài 46cm, có phần cán 13cm, được làm bằng gỗ dạng hình trụ tròn đường kính 02cm, hai đầu cán dao được bọc kim loại mỗi đầu dài 03cm đập, chém vào xe ô tô làm vỡ kính chắn gió, vỡ dè chắn mưa bằng nhựa trên kính chắn gió, đứt ron cao su và phần ốp nhựa bảo vệ phần kính bên ghế lái, rách vỏ bọc vô lăng của xe ô tô. L bỏ chạy ra bên ngoài thì tiếp tục bị S và M dùng tay, chân đánh gây thương tích. Thấy L nằm bất tỉnh và được sự can ngăn của mọi người xung quanh thì cả hai dừng lại. Sau đó, L được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 18/4/2023, Nguyễn Tiến L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ bị khởi tố và tạm giam về hành vi giết người đối với Lưu Quốc M.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 01/KL/HĐĐGST ngày 16/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận:

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) mặt kính cửa xe bên tài của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ecospost, biển kiểm soát 81A-244.40 đã qua sử dụng. Giá trị còn lại 86,67%. Giá trị định giá là 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) dè chắn mưa bằng nhựa trên cửa kính bên ghế lái của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ecospost, biển kiểm soát 81A-244.40 đã qua sử dụng. Giá trị còn lại 86,67%. Giá trị định giá là 338.000đ (ba trăm ba mươi tám nghìn đồng).

- Giá trị thiệt hại của ron cao su và phần ốp nhựa bảo vệ phần cửa kính bên ghế lái của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ecospost, biển kiểm soát 81A-244.40 đã qua sử dụng. Giá trị còn lại 86,67%. Giá trị định giá là 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Giá trị thiệt hại của vỏ da bọc vô lăng của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ecospost, biển kiểm soát 81A-244.40 đã qua sử dụng. Giá trị còn lại 86,67%. Giá trị định giá là 374.000đ (ba trăm bảy mươi tư nghìn đồng).

Tổng giá trị thiệt hại tài sản yêu cầu định giá là 2.212.000đ (hai triệu hai trăm mười hai nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Tại Bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS, ngày 12/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Lưu Quốc M về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố:

Bị cáo Lưu Quốc M phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về mức hình phạt: Áp dụng: khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Quốc M: Từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án giữa bị cáo và chị Trần Thị T thỏa thuận bồi thường số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) để khắc phục hậu quả. Chị T đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm. Do đó, không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lưu Quốc M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không có ý kiến.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 02/01/2023, tại Làng Nú, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G, Lưu Quốc M bực tức vì bị Nguyễn Tiến L dùng dao chém vào đầu nên M đã đuổi đánh L, L bỏ chạy và trốn vào trong xe ô tô BKS: 81A-244.40 của chị Trần Thị T (vợ L) thì M đã dùng con dao dài 46cm, có phần cán 13cm, được làm bằng gỗ dạng hình trụ tròn đường kính 02cm, hai đầu cán dao được bọc kim loại mỗi đầu dài 03cm đập, chém vào xe ô tô làm xe bị hư hỏng một số bộ phận với tổng giá trị thiệt hại là: 2.212.000đ (hai triệu hai trăm mười hai nghìn đồng).

[2] Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Quốc M trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

[3] Hành vi của bị cáo sử dụng dao chém, đập vào xe ô tô của chị Trần Thị T làm hư hỏng một số bộ phận của xe ô tô như kết luận giám định đã kết luận với tổng giá trị thiệt hại là 2.212.000đ (hai triệu hai trăm mười hai nghìn đồng) đã phạm vào tội: "*Cố ý làm hư hỏng tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã

hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục và răn đe.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Quốc M có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là phù hợp.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lưu Quốc M có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, từ trước cho đến khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, giá trị thiệt hại về tài sản nhỏ và đã được khắc phục toàn bộ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[7] Đối với việc Lưu Quốc M và Đặng Thái S có hành vi dùng tay, chân đánh gây thương tích cho Nguyễn Tiến L, qua giám định thương tích bị tổn hại 02% sức khỏe. L không có yêu cầu xử lý đối với các đối tượng đã gây ra thương tích cho mình. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử phạt hành chính đối với M và S là có căn cứ.

[8] Đối với việc Nguyễn Tiến L có hành vi dùng dao chém vào đầu của Lưu Quốc M. L đã bị khởi tố điều tra về tội giết người. Hiện tại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G thụ lý điều tra nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với một số mảnh kính vỡ của cửa kính xe ô tô biển kiểm soát 81A-244.40; 01 con dao dài 46cm, có phần cán 13cm, được làm bằng gỗ dạng hình trụ tròn đường kính 02cm, hai đầu cán dao được bọc kim loại mỗi đầu dài 03cm. Phần lưỡi dao được làm bằng kim loại dài 33cm, phần rộng nhất là 05cm, sống dao dày 0,2cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn. Quá trình giải quyết vụ án giết người đã chuyển toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G để điều tra. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ecosport, biển kiểm soát 81A-244.40. Quá trình điều tra xác định chị Trần Thị T là chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho chị T là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo M và chị Trần Thị T đã thỏa thuận bồi thường số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) để khắc phục hậu quả. Chị T đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Lưu Quốc M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Lưu Quốc M phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lưu Quốc M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2023)

Giao bị cáo Lưu Quốc M cho Ủy ban nhân dân xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về án phí:

Buộc bị cáo Lưu Quốc M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2023) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- TAND tỉnh G;
- THADS;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Trần Đặng Anh Việt

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA